

UBND HUYỆN CÚ CHI
TRƯỜNG THCS TÂN AN HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 278/KH-THCSTAH

Củ Chi, ngày 03 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ Quyết định 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo TPHCM giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ vào Quyết định số 271/QĐ-SGDĐT ngày 10/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 723/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Căn cứ vào Công văn số 3005/SGDĐT-GDTrH ngày 12/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và lưu trữ học liệu số;

Căn cứ Quyết định số 956/QĐ-SGDĐT ngày 19/04/2024 của Sở GDĐT TPHCM ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông;

Trường THCS Tân An Hội xây dựng thực hiện “Kế hoạch chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và xây dựng ngân hàng học liệu số tương tác” với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai thực hiện thành công Chuyển đổi số theo Công văn số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ

THÂN DÂN

thông tin và chuyển đổi số ngành giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số /KH-PGDDĐT ngày của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về việc Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Củ Chi, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030,

Thực hiện thành công mục tiêu Chuyển đổi số trong nhà trường trong tất cả các hoạt động giáo dục và các lĩnh vực công tác.

1. Mục tiêu đến năm 2025

a) Phát triển Chính quyền số trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, nâng cao hiệu quả quản lý ngành.

- Trên 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thuộc ngành giáo dục được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
- Trên 60% tổng số hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- Sử dụng và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục TP Hồ Chí Minh, 100% dữ liệu ngành được chia sẻ với CSDL dùng chung ngành giáo dục TP Hồ Chí Minh và Bộ GDĐT.

b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số trong ngành giáo dục

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng mạng internet và đảm bảo hạ tầng mạng băng rộng cáp quang.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số.
- Triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số.
- Phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.
- Xây dựng kho học liệu số bao gồm: các bài giảng E-learning, các video bài giảng, các hình ảnh minh họa, các thí nghiệm ảo,... phục vụ các bài học, các chủ đề học tập của các bộ môn.
- Triển khai dạy học từ xa; 15% nội dung chương trình giáo dục phổ thông được dạy-học trực tuyến.
- 70% các đầu số, hồ sơ quản lý trong các cơ sở giáo dục được số hóa.

- Triển khai thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt, thanh toán qua ngân hàng.
- Xây dựng KHDH, Phê duyệt KHDH trên hệ thống, hạn chế việc in KHDH mà sử dụng các KHDH được số hóa.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

a) Phát triển Chính quyền số trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, nâng cao hiệu quả quản lý ngành.

- 100% dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục ở mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
- 100% công việc quản lý, điều hành trong nhà trường được xử lý trên môi trường mạng, có hồ sơ điện tử (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng mạng internet và đảm bảo hạ tầng mạng băng rộng cáp quang.
- Hoàn thiện kho học liệu số ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu dạy học trong nhà trường.
- Chuẩn hóa các nội dung, chương trình giáo dục phổ thông được dạy - học trực tuyến, hình thành công nghệ phục vụ giáo dục, đáp ứng đào tạo cá thể hóa.
- 100% các đầu sỏ, hồ sơ quản lý trong các cơ sở giáo dục được số hóa.
- Triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về chuyển đổi số

- Tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của TP Hồ Chí Minh, của huyện Củ Chi về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

TRƯỜNG
HỌC
CỦ CHI
9.4.2024

- Tích cực triển khai nhanh, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND TP Hồ Chí Minh, UBND huyện Củ Chi liên quan tới chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề, tập huấn kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng số về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường về công tác chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyên đổi số, đặc biệt an ninh an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

2. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1 Phê duyệt kế hoạch giảng dạy Trực tuyến:

a. Chuẩn bị:

Giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy cho năm học 2024 - 2025.

b. Hướng dẫn thực hiện:

- Giáo viên đăng nhập bằng tài khoản CSDL Ngành vào hệ thống LMS 360 E-learning theo tên miền **lms360.edu.vn**;

- Tạo Khóa học mới đặt tên “Môn – Lớp - KHGD 2023-2024”, chọn sách khác, lớp khác, môn khác; chọn chế độ hiển thị dành cho giáo viên – trường đang dạy);

- Chọn mục upload tài liệu và tải file kế hoạch giảng dạy, file kế hoạch phải được lưu ở định dạng PDF;

- Nội dung kế hoạch giảng dạy của mỗi cá nhân sẽ được TTCM duyệt và sau đó là Phó hiệu trưởng sẽ duyệt lại lần cuối.

2.2 Kế hoạch xây dựng học Liệu Số E-Learning

• Định nghĩa học liệu số e-Learning

- Học liệu số e-Learning là học liệu dạy học trực tuyến có tính tương tác cao nhằm giúp người học tự học, học theo sự hướng dẫn của giáo viên trên hệ thống quản lý học tập (LMS 360) và được tạo bởi các phần mềm chuyên dụng thiết kế bài giảng điện tử tương tác (LCMS);

- Học liệu số e-Learning bao gồm các dạng:

- + Học liệu số mức 1 (mức cơ bản): file tài liệu (word, pdf, excel, mp3, mp4, ...);

+ Học liệu số mức 2: Video tương tác, ứng dụng trò chơi/game tương tác, các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên với nhiều dạng bài như tự luận, trắc nghiệm một đáp án, trắc nghiệm nhiều đáp án, đúng/sai, kéo thả, điền vào chỗ trống, chọn từ/cụm từ thích hợp,...

- Học liệu e-Learning triển khai được trọn vẹn một nội dung dạy và học (nên từ 10 phút đến 30 phút) theo chương trình giáo dục hiện hành. Học liệu e-Learning giúp học sinh tự học, học trực tuyến hoặc sử dụng kết hợp tự học, học trực tuyến và dạy trên lớp.

- Học liệu e-Learning được xây dựng phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nội dung và phương pháp dạy học theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Kế hoạch thực hiện cho học kỳ 1:

Kế hoạch cụ thể dành cho mỗi Tổ bộ môn theo từng tháng với nội dung như sau:

BẢNG KẾ HOẠCH HỌC LIỆU SỐ THÁNG 10/2024				
HỌC LIỆU SỐ	TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4
(1) Học liệu số mức 1	3	4	5	6
(2) Học liệu số mức 2	0	1	2	3
(3) Bài kiểm tra đánh giá	1	2	2	2
Ghi chú: - Phần (1), (3): Dành cho cá nhân mỗi giáo viên; - Phần (2): Dành cho từng tổ bộ môn, sử dụng chung video, nội dung bài giảng tương tác; - Học liệu số hoàn chỉnh, được phê duyệt bởi TTCM và BGH, triển khai vào lớp cho học sinh học tập.				

BẢNG KẾ HOẠCH HỌC LIỆU SỐ THÁNG 11/2024				
HỌC LIỆU SỐ	TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4
(1) Học liệu số mức 1	3	4	5	6

(2) Học liệu số mức 2	0	1	2	3
(3) Bài kiểm tra đánh giá	1	2	2	2
Ghi chú: - Phần (1), (3): Dành cho cá nhân mỗi giáo viên; - Phần (2): Dành cho từng tổ bộ môn, sử dụng chung video, nội dung bài giảng tương tác; - Học liệu số hoàn chỉnh, được phê duyệt bởi TTCM và BGH, triển khai vào lớp cho học sinh học tập.				

BẢNG KẾ HOẠCH HỌC LIỆU SỐ THÁNG 12/2024				
HỌC LIỆU SỐ	TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4
(1) Học liệu số mức 1	3	4	5	6
(2) Học liệu số mức 2	0	1	2	3
(3) Bài kiểm tra đánh giá	1	2	2	2
Ghi chú: - Phần (1), (3): Dành cho cá nhân mỗi giáo viên; - Phần (2): Dành cho từng tổ bộ môn, sử dụng chung video, nội dung bài giảng tương tác; - Học liệu số hoàn chỉnh, được phê duyệt bởi TTCM và BGH, triển khai vào lớp cho học sinh học tập.				

BẢNG KẾ HOẠCH HỌC LIỆU SỐ THÁNG 1/2025				
HỌC LIỆU SỐ	TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4
(1) Học liệu số mức 1	3	4	5	6
(2) Học liệu số mức 2	0	1	2	3
(3) Bài kiểm tra đánh giá	1	2	2	2

Ghi chú:

- Phần (1), (3): Dành cho cá nhân mỗi giáo viên;
- Phần (2): Dành cho từng tổ bộ môn, sử dụng chung video, nội dung bài giảng tương tác;
- Học liệu số hoàn chỉnh, được phê duyệt bởi TTCM và BGH, triển khai vào lớp cho học sinh học tập.

4. Các số liệu thống kê sẽ được cập nhật theo hàng tháng

- Tổng số học liệu được duyệt theo từng cá nhân, từng Tổ bộ môn (số lượng học liệu mức độ 1, số lượng học liệu mức độ 2, tổng số bài kiểm tra đánh giá được giao);
- Tổng số học sinh đã tương tác, học tập và làm bài kiểm tra đánh giá có điểm số;
- Tổng số học sinh chưa tương tác;
- Các cá nhân đã thực hiện, cá nhân chưa thực hiện, thống kê các cá nhân có sở hữu số lượng học liệu nhất, nhì, ba...

5. Tổng kết:

Cuối học kỳ 1 năm học 2024 - 2025, mỗi Tổ bộ môn có tổng số học liệu được phê duyệt là:

	Toán	Văn	Tiếng Anh	KHTN	...	...	...	...
HLS mức 1								
HLS mức 2								
Bài KTĐG								
Tổng								
Tổng cộng toàn trường: - Học liệu số mức 1 có: - Học liệu số mức 2 có: - Bài kiểm tra đánh giá có:								

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số theo kế hoạch của ngành giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương. Tham mưu cho UBND xã Tân An Hội triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành giáo dục huyện Củ Chi.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho Phòng Giáo dục huyện Củ Chi việc thực hiện Kế hoạch; các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của kế hoạch. Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của Phòng GDĐT huyện Củ Chi.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của trường THCS Tân An Hội. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo(b/c).
- PHT, TTCM, GV(t/h).
- Lưu: VT.



Huỳnh Thị Nhân